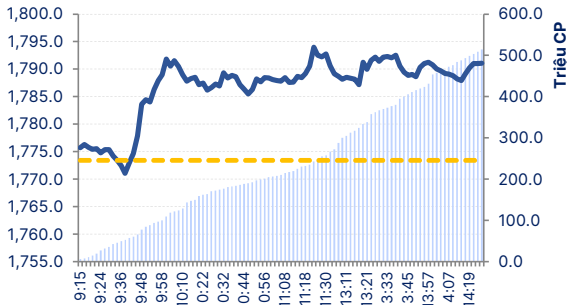


Phiên giao dịch ngày:

12/8/2026

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,793.18	288.45
% Thay đổi Index	↑ 1.11%	↓ -0.85%
KLGD (CP)	575,459,393	37,852,427
GTGD (tỷ đồng)	14,112.80	704.81
% Thay đổi GTGD	-12.02%	-12.75%

Diễn biến VN-INDEX



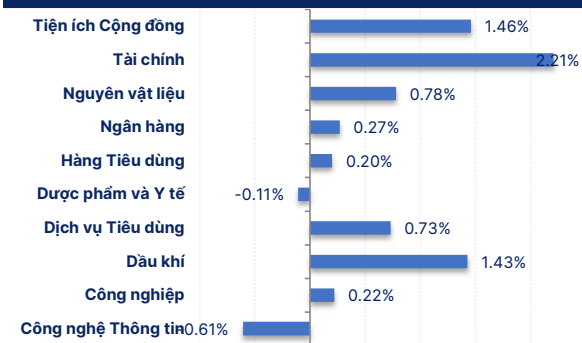
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC 188.62 tỷ	GEX 74.97 tỷ	ACB -59.87 tỷ	FRT 34.20 tỷ
VIX 152.32 tỷ	HDB 68.38 tỷ	TCB -51.79 tỷ	NVL 20.96 tỷ
SSI 141.05 tỷ	VHM -67.92 tỷ	SHB -39.80 tỷ	BSR 20.27 tỷ
	FUESSV50 61.26 tỷ	LPB 39.50 tỷ	DCM -19.96 tỷ
		VNM 18.30 tỷ	MBB -19.77 tỷ
		FPT -37.25 tỷ	PVT 17.76 tỷ

GT Bán: -1335.78

1650.17 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau nhiều phiên VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh ở vùng giá 1.790 điểm. Thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh nhẹ trong phiên sáng nay, thanh khoản ở mức thấp cho thấy áp lực cung thấp với mức độ phân hóa mạnh. Thị trường sau đó tích cực hơn trong cuối phiên chiều, đặc biệt ở các cổ phiếu được kỳ vọng thoái vốn Nhà Nước. Kết phiên VNINDEX tăng 19,77 điểm (+1,11%) lên mức 1.793,18 điểm, vượt lên vùng giá trung bình 200 phiên, mở ra kỳ vọng tích cực hơn với thị trường. Trong khi VN30 tăng 13,93 điểm (+0,72%) lên mức 1.936,46 điểm, dưới kháng cự giá trung bình 200 phiên quanh 1.955 điểm.

Độ rộng trên HOSE khá cân bằng với 154 mã tăng giá. Nổi bật ở các cổ phiếu có vốn Nhà nước, các mã nhóm khu công nghiệp, năng lượng và các nhóm mã thủy sản, xây dựng, bán lẻ, ngân hàng. Chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm phân bón, hóa chất, công nghệ, chứng khoán, bất động sản vốn hóa trung bình nhỏ với 152 mã giảm giá và 55 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -18,3% so với phiên trước, chỉ khoảng 70% mức trung bình. Thể hiện thị trường phân hóa mạnh, áp lực điều chỉnh tương đối bình thường. Khối ngoại sau 04 phiên bán ròng liên tiếp, mua ròng với giá trị 314,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay, hỗ trợ tâm lý tích cực lên thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G8000 kết phiên ở mức 1.940,0 điểm, tăng 0,83% so với phiên trước. Chênh lệch dương mở rộng lên 3,54 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch từ -0,46 điểm đến 1,54 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -1,5% so với phiên trước. Các trader giảm các vị thế đầu cơ trong phiên, lạc quan hơn với xu hướng của VN30. Xu hướng ngắn hạn 411G8000 phục hồi, vùng kháng cự mạnh 1.955 điểm, tương ứng giá trung bình 200 phiên, hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G8000 là 30.775, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau nhiều phiên chịu áp lực điều chỉnh đang cải thiện tốt hơn, nhất là khi VNINDEX vượt lên đường giá trung bình 200 phiên. VNINDEX tiếp tục phục hồi lên vùng giá 1.800 điểm và có thể mở rộng lên 1.820 điểm. Hiện tại chưa có dự báo VNINDEX có thể vượt lên vùng kháng cự này. Trong khi VN30 đang nỗ lực hướng đến vùng kháng cự mạnh quanh 1.955 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên.

Dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn và các doanh nghiệp Nhà nước được kỳ vọng thoái vốn. VNINDEX tiếp tục hướng đến vùng giá 1.800 điểm như kỳ vọng. Tuy nhiên thanh khoản đã giảm 02 phiên liên tiếp. Cho thấy dòng tiền đang suy giảm, lực cầu thận trọng hơn khi VNINDEX đã có nhịp phục hồi khá tốt. Chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng khi chưa có dự báo VNINDEX sẽ vượt lên vùng giá quanh 1.800 điểm. Tuy nhiên chất lượng ngắn hạn của thị trường vẫn cải thiện khá tốt ở các nhóm mã tăng trưởng vượt trội hơn so với thị trường chung là Bất động sản, Năng lượng-dầu khí, bảo hiểm, Tài chính... Nhà đầu tư tỉ trọng dưới mức trung bình vẫn có thể xem xét các cơ hội đầu tư ở các cổ phiếu hàng đầu trong các nhóm ngành.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	20.70	20.5	24-25	20.0	4.2	-10.1%	51.4%	Theo dõi GD	67	26
PVD	18.70	17.5	21-23	16.5	15.6	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	61	44
DPM	22.30	21.5	26-27	20.0	8.6	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	35
VCI	22.05	21.0	23-24	20.0	16.5	1.4%	36.3%	Theo dõi GD	61	18
GAS	80.00	76.0	81-82	74.0	15.2	43.8%	23.2%	Theo dõi GD	84	52
VRE	25.45	25.0	27-29	24.0	8.0	10.8%	30.4%	Theo dõi GD	84	26
FRT	148.00	139.0	146-150	136.0	23.3	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	70	56
SIP	51.10	49.0	57-58	47.0	8.6	12.8%	45.2%	Theo dõi GD	92	29
VOS	11.15	10.4	13.5-14	10.0	3.9	10.3%	315.3%	Theo dõi GD	78	15
PLX	36.65	35.0	40-41	34.0	14.5	78.0%	105.6%	Theo dõi GD	55	39
PVP	18.10	17.2	20-21	16.5	5.8	29.8%	198.1%	Theo dõi GD	77	70

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-56.6	-206.5	-173.9	-172.2	-230.4	-210.8	-178.3	-156.3
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VHM	DVP	TRC	HCM	VGI	PVP	TET	LHG
		VIC	PHP	DRI	ORS	CTR	BSR	PTG	GVR

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-241.8	-228.5	-343.9	353.9	-182.9	-205.2	-168.3	-150.5
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	VLB	MSB	PSW	AST
		PGI	FRT	HPG	ANV	DHA	LPB	DHB	SAS

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	35
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	9
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-164.0	-148.9	119.0	-209.2	-213.8	-171.4	-219.4	43
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	45	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		PGV	SBT	DBT					
		TTA	NAF	DTT					

Giảm lãi suất cho vay 1% đối với DNNVV: Không chỉ giảm chi phí, mà là tối ưu dòng tiền

Chiều 11/08/2026, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) ban hành văn bản số 7125/NHNN-TD ngày 07/8/2026 gửi các ngân hàng thương mại và NHNN chi nhánh tại các khu vực về việc triển khai chương trình tín dụng hướng đến các động lực tăng trưởng kinh tế và doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV).

Động thái yêu cầu giảm tối thiểu 1% lãi suất cho vay của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) đang mở ra nhiều kỳ vọng mới. Theo góc nhìn chuyên gia, giá trị cốt lõi của chính sách này không dừng lại ở bài toán cắt giảm trực tiếp gánh nặng tài chính, mà là đòn bẩy khơi thông dòng tiền, giúp doanh nghiệp linh hoạt tái đầu tư, mở rộng sản xuất và kích hoạt một vòng lặp tăng trưởng bền vững cho cả nền kinh tế.

Các tập đoàn dược phẩm lớn trên thế giới đang đẩy mạnh đầu tư vào Mỹ, cam kết chi hàng trăm tỷ USD để mở rộng năng lực sản xuất và nghiên cứu trong bối cảnh các doanh nghiệp củng cố chuỗi cung ứng và giảm thiểu rủi ro từ chính sách thuế quan.

Các hãng dược toàn cầu đổ hàng trăm tỷ USD để mở rộng hoạt động tại Mỹ

Theo các kế hoạch đã được công bố, những tập đoàn như Eli Lilly, Pfizer, AstraZeneca và Roche cùng nhiều hãng dược khác đã cam kết đầu tư tổng cộng khoảng 500 tỷ USD tại Mỹ. Nguồn vốn này chủ yếu được dành cho xây dựng và mở rộng nhà máy, phát triển cơ sở nghiên cứu và tăng cường chuỗi cung ứng trong nước. Làn sóng đầu tư diễn ra trong bối cảnh chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump thúc đẩy các doanh nghiệp được phẩm tăng sản xuất tại Mỹ, đồng thời sử dụng chính sách thuế quan như một công cụ để khuyến khích xu hướng này.

Giá USD tự do xuống dưới 26.000 đồng

Nhiều điểm thu đổi ngoại tệ tự do hôm nay mua bán USD quanh 25.700 - 25.900 đồng. Tỷ giá thị trường tự do (hay còn gọi là "chợ đen") đang ở vùng thấp nhất kể từ tháng 4/2025. Mỗi đồng bạc xanh đã giảm khoảng 7% so với giai đoạn cao điểm hơn 28.000 đồng hồi đầu năm và hiện thấp hơn ngân hàng 200-400 đồng, ngược với mức vênh gần 1.800 đồng hồi cuối tháng 3.

Hoạt động thu đổi ngoại tệ tại các tiệm vàng đang bị siết chặt do thanh tra, khiến nguồn cung lẫn cầu đều co lại. Lãi suất tiền đồng duy trì ở mức hấp dẫn 8,5-9% một năm khiến nhiều người chuyển từ nắm giữ USD sang gửi tiết kiệm VND. Đồng thời, chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới thu hẹp cũng làm giảm nhu cầu gom ngoại tệ để nhập lậu vàng.

Compal Electronics, nhà cung cấp máy tính xách tay chủ chốt cho HP và Dell, đang mở rộng công suất tại Đài Loan, Việt Nam và Mỹ khi chuyển hướng từ sản xuất máy tính cá nhân sang cung cấp máy chủ AI, trong bối cảnh nhu cầu hạ tầng trí tuệ nhân tạo trên toàn cầu tăng bùng nổ.

Nhà cung ứng cho HP, Dell mở rộng sản xuất máy chủ AI tại Việt Nam

Compal, đã nâng ngân sách đầu tư vốn trong năm nay lên 18 tỷ Đài tệ (558,3 triệu USD), từ mức 8 tỷ Đài tệ năm ngoái, để xây dựng các nhà máy mới chuyên sản xuất máy chủ AI tại Đài Loan, Việt Nam và Mỹ. Nhà máy mới tại Đào Viên dự kiến bắt đầu sản xuất trong quý 4/2026. Hai nhà máy mới tại Texas dự kiến đi vào hoạt động vào khoảng cuối năm 2026. Trong khi đó, nhà máy thứ hai của Compal tại Việt Nam sẽ sớm đi vào vận hành. "Việt Nam sẽ đóng vai trò là trung tâm chiến lược, nơi chúng tôi thực hiện sản xuất cấp độ 6 [tức sản xuất ở cấp linh kiện], sau đó vận chuyển sản phẩm tới Đài Loan và Texas để lắp ráp hoàn thiện máy chủ AI", Chủ tịch Compal Ray Chen nói tại lễ khai trương cơ sở sản xuất máy chủ AI mới ở thành phố Đào Viên, Đài Loan.

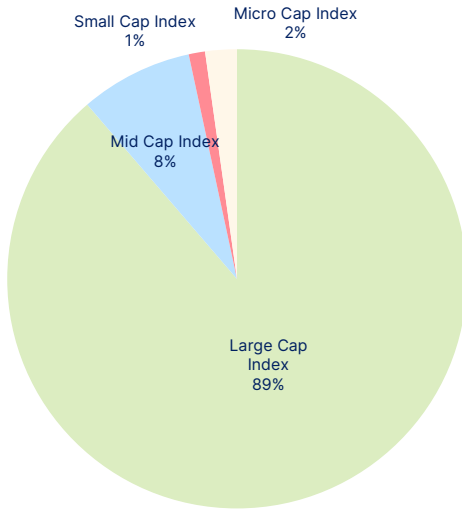
1ập đoàn do ty phu Phạm Nhật Vượng sang lập thay logo dung dịp kỷ niệm 33 nam thanh lập, với 5 ngôi sao được chuyển từ phía dưới lên phía trên biểu tượng cánh chim. Sau hơn ba thập kỷ, vốn hóa Vingroup hiện khoảng 1,62 triệu tỷ đồng, tương đương gần 62 tỷ USD.

Vingroup đổi logo ở tuổi 33

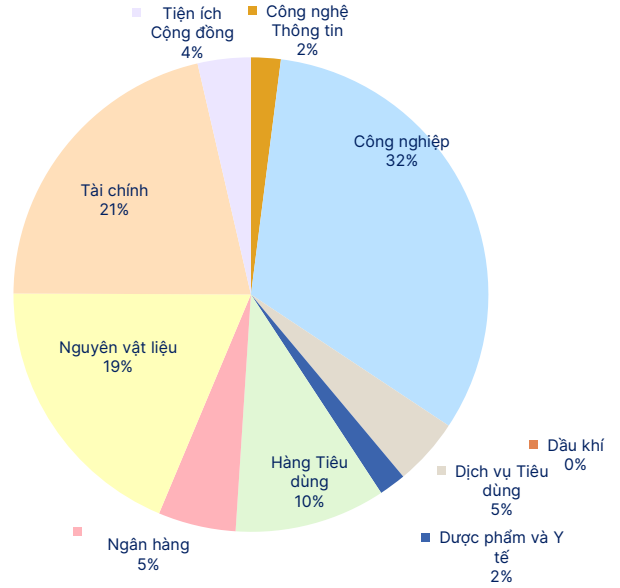
Hiện Vingroup hoạt động theo 6 nhóm trọng tâm gồm Công nghệ - Công nghiệp, Thương mại Dịch vụ, Hạ tầng, Năng lượng xanh, Văn hóa và Thiện nguyện Xã hội. Tập đoàn do ty phú Phạm Nhật Vượng làm Chủ tịch HĐQT. Quy mô kinh doanh tăng mạnh trong những năm gần đây. Năm 2025, Vingroup đạt gần 331,8 ngàn tỷ đồng doanh thu thuần và hơn 11 ngàn tỷ đồng lãi sau thuế. Riêng nửa đầu 2026, doanh thu đạt hơn 222,3 ngàn tỷ đồng, tăng 73% so với cùng kỳ; lãi sau thuế gần 20,4 ngàn tỷ đồng, gấp 4,5 lần và thực hiện 58% kế hoạch năm.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,618,416	7.4%	1,467	142.1	10.6
VHM	592,289	17.8%	5,100	14.1	1.2
VCB	499,669	17.9%	4,984	12.0	2.0
BID	284,651	17.7%	4,548	8.6	1.4
CTG	250,872	21.8%	5,172	6.2	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	57,410,699	17.2%	2,587	4.6	0.7
NVL	37,368,520	3.3%	814	16.6	0.5
VIX	32,388,339	16.5%	2,307	6.2	1.1
TCB	17,442,590	14.8%	3,829	8.1	1.2
HPG	16,181,776	12.6%	1,830	12.0	1.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
L10	↑ 6.9%	12.9%	3,848	6.2	0.8
PIT	↑ 6.9%	-1.9%	(149)	-	1.0
DRH	↑ 6.9%	1.2%	126	13.7	0.2
BCM	↑ 6.9%	15.9%	3,383	12.2	1.8
CMV	↑ 6.8%	7.7%	1,080	6.9	0.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HHP	↓ -7.0%	4.4%	555	29.7	1.3
ANT	↓ -6.8%	31.8%	4,770	4.2	1.0
HAS	↓ -6.8%	-2.9%	(473)	-	0.6
GTA	↓ -6.5%	3.7%	606	12.6	0.5
TDM	↓ -6.3%	8.2%	1,885	32.9	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	10,630,040	16.5%	2,307	6.2	1.1
SSI	5,590,020	13.4%	2,141	11.7	1.5
GEX	2,843,450	5.5%	1,130	23.4	0.8
HDB	2,525,945	23.9%	3,895	6.9	1.5
UESSV5	2,070,100	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	(3,363,080)	17.2%	2,587	4.6	0.7
ACB	(2,633,487)	16.3%	2,701	8.4	1.3
TCB	(1,659,194)	14.8%	3,829	8.1	1.2
VRE	(1,094,600)	14.3%	2,837	9.0	1.2
MBB	(968,438)	20.7%	3,247	6.3	1.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn